**Mẫu số 02**

**ỦY BAN NHÂN DÂN ……………….**

**TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN) HỖ TRỢ ĐỐI VỚI LÂM NGHIỆP BỊ THIỆT HẠI DO THIÊN TAI, DỊCH HẠI THỰC VẬT***(Từ ngày.... tháng.... năm ……. đến ngày ….. tháng.... năm....)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Địa phương (tỉnh, huyện, xã)** | **Tổng giá trị thiệt hại** | **Thiệt hại trên 70%** | | | | | **Thiệt hại từ 30% đến 70%** | | | | | **Kinh phí hỗ trợ** | | | **Số QĐ** **hỗ trợ** |
| **Diện tích cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp mới trồng đến 1/2 chu kỳ khai thác** | **Diện tích cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp trên** **1/2 chu kỳ khai thác, diện tích rừng trồng gỗ lớn trên** **03 năm tuổi** | **Diện tích vườn giống, rừng giống** | **Diện tích cây giống được ươm trong giai đoạn vườn ươm** | | **Diện tích cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp mới trồng đến 1/2 chu kỳ khai thác** | **Diện tích cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp trên** **1/2 chu kỳ khai thác, diện tích rừng trồng gỗ lớn trên** **03 năm tuổi** | **Diện tích vườn giống, rừng giống** | **Diện tích cây giống được ươm trong giai đoạn vườn ươm** | | **Tổng NSNN hỗ trợ** | **NSTW** | **NSĐP đảm bảo** |
| **Nhóm cây sinh trưởng nhanh, có thời gian gieo ươm dưới 12 tháng tuổi** | **Nhóm cây sinh trưởng chậm, có thời gian gieo** **ươm dưới 12 tháng tuổi** | **Nhóm cây sinh trưởng nhanh, có thời gian gieo ươm dưới 12 tháng tuổi** | **Nhóm cây sinh trưởng chậm,** **có thời gian gieo ươm dưới 12 tháng tuổi** |
|  |  | tr.đồng | (ha) | (ha) | (ha) | (ha) | (ha) | (ha) | (ha) | (ha) | (ha) | (ha) | tr.đồng | tr.đồng | tr.đồng |  |
|  | (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) |
| I | TỔNG SỐ |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| II | CHI TIẾT THEO ĐP |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

***Ghi chú:***UBND cấp huyện, xã sử dụng mẫu bảng nêu trên để tổng hợp đề xuất và báo cáo kết quả thực hiện với UBND cấp trên; UBND cấp tỉnh sử dụng để báo cáo kết quả thực hiện với các bộ ngành trung ương.

(14), (15): Chỉ áp dụng đối với bảng tổng hợp của UBND cấp tỉnh; bảng tổng hợp của UBND cấp huyện, cấp xã thì để trống.

(16): Ghi số quyết định hỗ trợ đối với bảng tổng hợp của UBND cấp huyện; bảng tổng hợp của UBND cấp tỉnh thì để trống.

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA KHO BẠC NHÀ NƯỚC[1]** | *….., ngày ….. tháng ….. năm …..* **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH** *(Ký tên, đóng dấu)* |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

[1] Áp dụng đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sử dụng mẫu này để tổng hợp, báo cáo kết quả gửi Bộ Tài chính xem xét, hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương.